

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST

Ngày: 22-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân

Ông Tô Đức Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lô Văn Ly- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T1, tên gọi khác: Không có, sinh ngày: 11 tháng 3 năm 1991 tại xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T2, sinh năm 1967 và con bà Hà Thị T3, sinh năm 1968 (đã chết); vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015; có 03 anh chị em ruột, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2018 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/01/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Đoàn Biên phòng T- BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại đường mòn mốc giới 1100 thuộc thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một đối tượng nam thanh niên đang vác một bao tải dứa màu xanh từ hướng Trung Quốc về Việt Nam có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên dừng lại cho kiểm tra giấy tờ tùy thân, người này chấp hành, trình bày không có giấy tờ tùy thân và tự khai họ và tên: Nguyễn Bá T1- sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và tự giác lấy 24 giàn pháo loại 36 quả/giàn đựng trong 02 thùng bìa cát tông ở trong bao tải dứa màu xanh giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác kiểm tra tất cả các giàn pháo đều nghi chứa thuốc pháo, khí đốt có thể gây nổ. Nguyễn Bá T1 khai nhận, toàn bộ số pháo trên mua với một người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi tại K, L – Trung Quốc với giá 1.500.000 đồng mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đưa Nguyễn Bá T và toàn bộ vật chứng về trụ sở UBND xã T, huyện Văn Lãng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, có anh Hoàng Văn B– sinh năm 1990, trú tại: thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là người chứng kiến. Tang vật thu giữ gồm: 24 giàn pháo loại 36 quả/giàn đựng trong 02 thùng bìa cát tông, cân có tổng trọng lượng là 33 kg (đã trừ bì); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình bị vỡ, bên trong lắp 01 sim Vinaphone; 500.000 đồng tiền Việt Nam và 01 bao tải dứa màu xanh.

Tại kết luận giám định số 362/C54-P2 ngày 16/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Các mẫu vật gửi giám định (24 giàn pháo thu giữ của Nguyễn Bá T) đều có chứa thuốc pháo, khí đốt có gây tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá T khai nhận: Sáng ngày 14/01/2018, Nguyễn Bá T một mình từ nhà ở thôn H đi ra bến xe khách cầu gỗ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đi lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để vượt biên trái phép sang chợ L – Trung Quốc mua pháo nổ đem về quê đốt và bán kiếm lời. Khi đi, T mang theo 2.000.000 đồng. Đến khoảng 14h cùng ngày thì đến thị trấn Đ rồi đi ăn uống sau đó bắt xe ôm đi đến đường mòn thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn rồi đi bộ theo đường mòn biên giới sang K, L, Trung Quốc, lúc đó khoảng 16h Nguyễn Bá T1 dùng điện thoại điện vào số máy +08614357007842 của người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi đã quen biết từ trước để trao đổi mua pháo. Sau đó T1 đi vào nhà người đàn ông này trao đổi việc mua pháo với số tiền 1.500.000 đồng tương đương 400 NDT (tiền Trung Quốc) mua được 24 giàn pháo hoa phụt nổ loại 36 quả/giàn, người Trung Quốc đóng pháo vào 02 thùng bìa cát tông rồi cho vào 01 bao tải dứa màu xanh. Mua pháo xong, Nguyễn Bá T1 vác bao tải đựng pháo đi bộ theo đường mòn cũ về Việt Nam. Khi về đến chân dốc đường mòn thuộc thôn K, xã T, huyện V thì bị Cơ quan chức năng đang làm nghiệp vụ phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Bá T1 biết được việc mua pháo nổ ở Trung Quốc vận chuyển về Việt Nam để bán được lãi cao. Trước khi bị bắt quả tang khoảng 30 ngày, T làm

thợ xây ở K, L, Trung Quốc nên đã mua 12 hộp pháo hoa phụt nổ loại 36 quả/giàn và một dây pháo nổ, mua xong T vận chuyển pháo về Việt Nam theo đường mòn thuộc thôn K, xã T, huyện V, sau đó dùng xe máy có BKS 98F9 – 3517 chở pháo về quê bán kiếm lời. Nguyễn Bá T đang trên đường về đến địa phận huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện H bắt giữ và thu giữ số lượng pháo có trọng lượng là 18kg.

Ngày 28/02/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 32/QĐ và quyết định khởi tố bị can số 79/QĐ đối với Nguyễn Bá T1 về tội buôn lậu quy định tại khoản 1 điều 153 Bộ luật Hình Sự 1999.

Vật chứng đã thu giữ là 24 giàn pháo loại 36 quả/giàn đựng trong 02 thùng bìa cát tông, cân có tổng trọng lượng là 33 kg (đã trừ bì), 01 bao tải dứa màu xanh, ngày 05/02/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra quyết định xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tiêu hủy.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS, ngày 10/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Bá T1 về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá T1 khai nhận hành vi thực hiện như bản cáo trạng nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận, giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T1 phạm tội Buôn bán hàng cấm, với tình tiết định khung “Buôn bán qua biên giới”; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T1 từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù giam.

Bị cáo phạm tội vì mục đích kiếm lợi, nên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tang vật là pháo nổ trọng lượng 33 kg, các hộp bìa catton đựng pháo và 01 bao tải dứa màu xanh, cơ quan chức năng đã tiêu hủy, đề nghị xác nhận; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màn hình bị vỡ, bên trong lắp 01 sim Vinaphone; trả lại cho bị cáo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Bá T1 nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt, không có lời bào chữa. Nhưng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung vì gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang phải chấp hành án, còn vợ một mình nuôi hai con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 23 giờ 00 phút ngày 14/01/2018, tại đường mòn mốc giới 1100 thuộc thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nguyễn Bá T1 bị phát hiện bắt quả tang đang có hành vi vận chuyển 24 giàn pháo hoa phụt nổ, có trọng lượng 33 kg đi từ Trung Quốc về Việt Nam để bán kiếm lời. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo trước ngày 14/01/2018 khoảng 30 ngày đã thực hiện hành vi sang Trung Quốc mua pháo nổ và vận chuyển về Việt Nam để bán kiếm lời và bị bắt quả tang, đã bị khởi tố về tội “Buôn lậu”. Nên bị cáo bị cáo biết rõ hành vi buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ trong vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T1 đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi buôn bán hàng cấm (pháo nổ) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Theo quy định của pháp luật, pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh, buôn bán, sử dụng, tàng trữ. Hàng năm, đặc biệt trước và trong dịp tết Nguyên đán, việc cấm đốt pháo nổ được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông từ Trung ương đến địa phương để toàn thể nhân dân nắm được. Hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về quản lý kinh tế, làm mất trật tự trị an xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội

đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Với tổng trọng lượng pháo nổ bị cáo buôn bán, đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt, thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo sống cùng gia đình, có 01 ngôi nhà cấp bốn sinh sống cùng vợ, con; tang vật là pháo nổ đã kịp thời bị thu giữ nên bị cáo chưa đạt được mục đích kiếm lợi. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về tang vật vụ án: Tang vật là pháo nổ trọng lượng 33 kg, các hộp bia catton đựng pháo và 01 bao tải dứa màu xanh, cơ quan chức năng đã tiêu hủy, Hội đồng xét xử xác nhận; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp 01 sim Vinaphone do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội liên lạc việc mua pháo nổ; trả lại cho bị cáo 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

[12] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Bá T1** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá T1** 06 (sáu) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2018.

3. Tang vật vụ án:

a) Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp 01 sim Vinaphone.

b) Trả lại bị cáo Nguyễn Bá T1 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

(Các vật chứng trên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/4/2018 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2018 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Bá T1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CA huyện Văn Lãng (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh